

## 1997-1998 USFA Point Standings Cadet Women's Saber

	NAME	BTH	TOTAL	GRP II	98 U16's	Jan 99 CDT	99 CDT JO's	Apr 99 CDT	97 U19's	Nov 97 JNR	Jan 98 JNR	98 JNR JO's	97 CANADA	9798 NAC1	9798 NAC2	9798 NAC3	9798 NAC4	98 DIV I	Other Scores
1	Goellner, Natasha	81	4964		np 0	np 0	np 0	np 0	2 552	2 552	3 510	8 411	11 525	11 531	15 502	14 504	18 348	12 529	
2	James, Rosemary K	82	1734		np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	5 420	7 414	np 0	np 0	20 344	31 277	np 0	30 279	
3	Brosnan, Heather J*	82	1673		np 0	np 0	np 0	np 0	5 420	np 0	7 414	np 0	25 310	12 529	np 0	np 0	np 0	np 0	
4	Mazur, Natalia A	81	1130		np 0	np 0	np 0	np 0	15 301	3 510	11 319	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	
5	Pack, Catherine	82	1020		np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	3 510	np 0	3 510	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	
6	# Kasprowicz, Aneta	84	720		np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	6 417	13 303	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	
7	# Macarow, Amy	85	624		np 0	np 0	np 0	np 0	7 414	np 0	np 0	17 210	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	
8	Clark, Lindsey R	82	603		np 0	np 0	np 0	np 0	10 320	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	28 283	
9	Wade, Kristina A	82	527		np 0	np 0	np 0	np 0	20 207	10 320	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	
10	Filkins, Jessie M	82	526		np 0	np 0	np 0	np 0	12 318	np 0	np 0	19 208	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	
11	# Lingg, Danielle	83	417		np 0	np 0	np 0	np 0	6 417	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	
12	# Fryszczyzn, Catherine	83	321		np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	9 321	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	
13	Yi, Eunice	82	320		np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	10 320	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	
14	Steyer, Meredith J	82	319		np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	11 319	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	
15	Slaterbeck, Lauren G	81	303		np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	13 303	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	
16	Hooper, Caitlin M	81	302		np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	14 302	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	
17T	Mervosh, Elizabeth	81	300		np 0	np 0	np 0	np 0	16 300	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	
17T	Milo, Destanie	81	300		np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	16 300	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	
19	Caputo, Elizabeth	81	209		np 0	np 0	np 0	np 0	18 209	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	
20	Kearns, Cesia G	81	203		np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	24 203	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	np 0	

\* Permanent Resident  
# Youth-14

np = Did not earn points (including not competing)